

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
BẮC NINH
ĐỀ THI CHÍNH THỨC**
(Đề thi có 4 trang)

uigeli.xyz
ĐỀ THI THỬ KỲ THI TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2026
MÔN: LỊCH SỬ

Thời gian làm bài: 50 phút, không kể thời gian phát đề.

Họ và tên: Số báo danh: **Mã đề 0806**

Phần I: Thí sinh trả lời câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Thế kỉ XIII, các cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Mông - Nguyên của quân dân nhà Trần thắng lợi nhờ sử dụng kế sách

- A. “thần tốc”.
B. “tiên phát chế nhân”.
C. “thanh dã”.
D. “vây thành, diệt viện”.

Câu 2. Thành tựu của Trung Quốc, Việt Nam, Lào, Cu-ba đạt được trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội từ sau năm 1991 chứng tỏ

- A. chủ nghĩa tư bản bị thu hẹp.
B. ở các nước không còn hộ nghèo.
C. sức sống của chủ nghĩa xã hội.
D. hệ thống thuộc địa đã tan rã.

Câu 3. Năm 1418, khởi nghĩa Lam Sơn bùng nổ nhằm chống lại quân xâm lược nào sau đây?

- A. Quân Minh.
B. Quân Nguyên.
C. Quân Tống.
D. Quân Thanh.

Câu 4. Nội dung nào sau đây phản ánh đúng về công cuộc Đổi mới ở Việt Nam (từ năm 1986 đến nay)?

- A. Đổi mới chính trị luôn đi trước, mở đường cho đổi mới lĩnh vực kinh tế và văn hoá.
B. Hội nhập kinh tế quốc tế là điều kiện tiên quyết thúc đẩy sự tăng trưởng kinh tế.
C. Nền kinh tế thị trường hình thành và tồn tại đan xen với cơ chế tập trung, bao cấp.
D. Tăng trưởng kinh tế gắn với tiến bộ xã hội tiến tới hiện thực hoá mục tiêu chiến lược.

Câu 5. Trong công cuộc Đổi mới từ năm 1986, Đảng Cộng sản Việt Nam chủ trương

- A. xây dựng nền kinh tế kế hoạch hoá, tập trung.
B. xây dựng nền kinh tế hàng hoá nhiều thành phần.
C. nhanh chóng xoá bỏ thành phần kinh tế tư nhân.
D. ưu tiên phát triển các ngành công nghiệp nặng.

Câu 6. Quá trình mở rộng thành viên của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á gặp nhiều khó khăn là do nguyên nhân nào sau đây?

- A. Đông Nam Á chưa giành được độc lập.
B. Tác động của Chiến tranh lạnh.
C. Sự chống phá của chủ nghĩa phát xít.
D. Ảnh hưởng của xu thế toàn cầu hóa.

Câu 7. Năm 1984, Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á kết nạp thêm quốc gia nào sau đây?

- A. Bru-nây.
B. Cam-pu-chia.
C. Lào.
D. Mi-an-ma.

Câu 8. Nội dung nào phản ánh đúng vai trò duy trì hòa bình, an ninh quốc tế của Liên hợp quốc?

- A. Hỗ trợ các nước về vốn, tri thức, kĩ thuật.
B. Xây dựng một thế giới công bằng hơn.
C. Thúc đẩy quá trình phi thực dân hóa.
D. Tạo môi trường thuận lợi cho hợp tác kinh tế.

Câu 9. Ở Việt Nam, căn cứ địa trong Cách mạng tháng Tám năm 1945 và hậu phương trong chiến tranh giải phóng dân tộc và bảo vệ Tổ quốc (1945 - 1975) đều

- A. là nơi chiến sự giữa hai bên diễn ra ác liệt, gay go nhất.
B. là nơi đứng chân tuyệt đối an toàn của bộ đội chủ lực.
C. được tổ chức chặt chẽ theo mô hình của căn cứ du kích.
D. được xây dựng ở cả vùng tự do và vùng địch tạm chiếm.

Câu 10. Một trong những nguyên nhân chủ quan dẫn đến thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954) của nhân dân Việt Nam là

- A. có sự ủng hộ của các nước xã hội chủ nghĩa ngay từ đầu.
B. tinh thần yêu nước, ý chí độc lập của nhân dân được phát huy.
C. nhận được sự viện trợ của quân đội các nước Đồng minh.
D. nhờ nhận được sự giúp đỡ của các nước tư bản phương Tây.

Câu 11. Năm 1947, quân dân Việt Nam giành thắng lợi trong chiến dịch

- A. Huế - Đà Nẵng.
B. Tây Nguyên.
C. Việt Bắc.
D. Bình Giã.

Câu 12. Trong giai đoạn 1999 - 2015, Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á đã thông qua văn kiện nào sau đây?

- A. Tầm nhìn ASEAN 2020. B. Tuyên bố Băng Cốc. C. Hiến chương ASEAN.
D. Tuyên bố Ba-li I.

Câu 13. Năm 1946, để có thêm thời gian chuẩn bị cho kháng chiến lâu dài, Đảng và Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã kí với Pháp

- A. Hiệp định Giơ-ne-vơ. B. Hiệp ước Hác-măng. C. Hiệp định Sơ bộ. D. Hiệp ước hữu nghị.

Câu 14. Ở Việt Nam, tổ chức nào sau đây là nơi tập hợp, giác ngộ và rèn luyện lực lượng chính trị cho Cách mạng tháng Tám năm 1945?

- A. Đảng Cộng sản Việt Nam. B. Mặt trận Việt Minh.
C. Đảng Cộng sản Đông Dương. D. Cộng sản đoàn.

Câu 15. Công cuộc Đổi mới ở Việt Nam (từ năm 1986 đến nay) đạt được thành tựu nào sau đây?

- A. Xoá bỏ hoàn toàn tình trạng lạm phát. B. Là cường quốc công nghiệp quân sự.
C. Trở thành cường quốc công nghiệp mới. D. Thị trường xuất khẩu mở rộng, đa dạng.

Câu 16. Năm 1920, Nguyễn Ái Quốc tham gia sáng lập tổ chức nào sau đây?

- A. Đảng Cộng sản Việt Nam. B. Đảng Cộng sản Pháp.
C. Hội Liên hiệp thuộc địa. D. Quốc tế Cộng sản.

Câu 17. Năm 1977, Chính phủ Việt Nam ra “Tuyên bố về lãnh hải, vùng tiếp giáp, vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa của Việt Nam”; năm 1994, Việt Nam phê chuẩn Công ước của Liên hợp quốc về Luật Biển năm 1982; năm 2002, Việt Nam tham gia đàm phán và kí kết “Tuyên bố về ứng xử của các bên ở Biển Đông” (DOC). Những sự kiện trên là minh chứng cho chủ trương và hành động trên thực tiễn nào sau đây của Việt Nam?

- A. Thực hiện nghiêm quyết định của các cường quốc để bảo vệ hòa bình chủ quyền dân tộc.
B. Giữ vững chủ quyền của dân tộc trên nguyên tắc hoà bình và tôn trọng luật pháp quốc tế.
C. Kết hợp đấu tranh quân sự và đấu tranh ngoại giao, bảo vệ được trọn vẹn lợi ích quốc gia.
D. Kiên quyết không nhượng bộ chủ quyền, bảo vệ lợi ích quốc gia bằng con đường bạo lực.

Câu 18. Tổ chức nào sau đây do Mỹ và các nước phương Tây thành lập trong thời kì Chiến tranh lạnh?

- A. Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương. B. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á.
C. Tổ chức Thương mại thế giới. D. Khu vực mậu dịch tự do ASEAN.

Câu 19. Mỹ viện trợ cho các nước Tây Âu thông qua kế hoạch Mác-san (1947); Liên Xô và các nước Đông Âu thành lập Hội đồng tương trợ kinh tế (1949), điều đó chứng tỏ

- A. tình hình thế giới có những chuyển biến xấu, nguy cơ bùng nổ chiến tranh.
B. hai siêu cường đang ra sức thiết lập và củng cố phạm vi ảnh hưởng.
C. việc “chọn bên”, “chọn phe” của các nước do Mỹ và Liên Xô quyết định.
D. Trật tự I-an-ta được xác lập, Chiến tranh lạnh bao trùm toàn thế giới.

Câu 20. Năm 1917, cuộc cách mạng nào ở nước Nga đã lật đổ Chính phủ lâm thời của giai cấp tư sản?

- A. Cách mạng tháng Hai. B. Cách mạng văn hóa. C. Cách mạng tháng Mười. D. Cách mạng chất xám.

Câu 21. Một trong những nhiệm vụ của Việt Nam từ sau tháng 4 năm 1975 đến nay là

- A. tiến hành tổng tiến công và nổi dậy. B. kí với Mỹ Hiệp định Pa-ri về Việt Nam.
C. tham gia Chiến tranh thế giới thứ hai. D. đấu tranh bảo vệ biên giới phía Bắc.

Cho đoạn tư liệu, trả lời các câu 22, 23, 24.

“Trong vòng bốn tháng, ba tổ chức cộng sản liên tiếp ra đời: Đông Dương Cộng sản Đảng (6-1929), An Nam Cộng sản Đảng (8-1929) và Đông Dương Cộng sản Liên đoàn (9-1929). Những sự kiện đó chứng tỏ bước phát triển của phong trào công nhân và phong trào yêu nước ở Việt Nam. Nhưng lợi ích của giai cấp công nhân và nhân dân lao động, cũng như nguyên tắc tổ chức của chính đảng Mác - Lênin không cho phép tồn tại tình hình là trong một nước có ba tổ chức cộng sản. [...] Năm được tình hình trên, đồng chí Nguyễn Ái Quốc, với tư cách là đại diện của Quốc tế Cộng sản đã triệu tập và chủ trì Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản ở Việt Nam. Hội nghị đã được tiến hành từ ngày 6-1 đến ngày 7-2-1930 tại Hồng Công (Trung Quốc)”.

(Hồ Chí Minh toàn tập, Tập 15, NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2011, tr.708)

Câu 22. Theo đoạn tư liệu trên, Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản ở Việt Nam (đầu năm 1930) diễn ra tại địa điểm nào sau đây?

- A. Pác Bó (Cao Bằng). B. Mát-xơ-va (Liên Xô).
C. Chiêm Hoá (Tuyên Quang). D. Hồng Công (Trung Quốc).

Câu 23. Nguyễn Ái Quốc triệu tập và chủ trì Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản ở Việt Nam (đầu năm 1930) trong bối cảnh nào sau đây?

- A. Phong trào công nhân phát triển mạnh mẽ. B. Quân đội Nhật tấn công vào Đông Dương.
C. Khuynh hướng tư sản hoàn toàn chấm dứt. D. Điều kiện tổng khởi nghĩa đã chín muồi.

Câu 24. Sự ra đời của ba tổ chức cộng sản năm 1929 và việc thống nhất thành Đảng Cộng sản Việt Nam đầu năm 1930 để lại bài học nào cho Việt Nam hiện nay?

- A. Cần xây dựng và duy trì nhiều tổ chức để tạo ra sự đa dạng hoá cho xu hướng tư tưởng.
B. Củng cố đoàn kết toàn dân cần dựa trên nền tảng xoá bỏ các mâu thuẫn lợi ích giai cấp.
C. Sự thống nhất về đường lối và lãnh đạo là điều kiện quyết định hiệu quả cách mạng.
D. Chấm dứt sự khác biệt nhận thức trong xã hội là cơ sở xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Phần II: Thí sinh trả lời câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Cho đoạn tư liệu sau đây:

“Hiệp định Paris là thắng lợi ngoại giao, phản ánh thắng lợi trên chiến trường, nhưng nó phản ánh ở mức cao thắng lợi và xu thế vững mạnh của cuộc chiến tranh của nhân dân Việt Nam. Hiệp định Giơ-ne-vơ chưa phản ánh đầy đủ thắng lợi trên chiến trường; xu thế cuộc đấu tranh do Hiệp định Giơ-ne-vơ tạo ra cũng chứa nhiều bất lợi. Với Hiệp định Paris, Mỹ rút hết và lùi mạnh về chiến lược; Việt Nam giữ nguyên lực lượng với cục diện và thế trận vững chắc, thuận lợi, mở đường cho thắng lợi mới to lớn hơn”.

(Nguyễn Khắc Huỳnh, *Nghệ thuật ngoại giao Việt Nam với cuộc đàm phán Paris*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2014, tr.94)

- a) Với Hiệp định Pa-ri, Mỹ phải rút quân khỏi miền Nam, tạo điều kiện thuận lợi để Việt Nam tiến tới hoàn thành thống nhất nước nhà.
b) So với Hiệp định Giơ-ne-vơ (1954), Hiệp định Pa-ri (1973) là một bước tiến về pháp lí khi buộc đối phương phải cam kết tôn trọng các quyền dân tộc cơ bản mà không kèm theo các ràng buộc về phân chia vùng quản lí quân sự tạm thời.
c) Hiệp định Pa-ri được kí kết và việc Mỹ rút quân khỏi miền Nam Việt Nam đã ảnh hưởng tích cực đến cách mạng Lào, Cam-pu-chia và góp phần củng cố hòa bình ở Đông Nam Á.
d) Hiệp định Pa-ri năm 1973 về Việt Nam là thắng lợi quân sự quyết định của nhân dân hai miền Nam - Bắc trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.

Câu 2. Cho đoạn tư liệu sau đây:

“Nội dung tổng quát của đường lối phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa được khẳng định là: Phát triển đa dạng các hình thức sở hữu, các thành phần kinh tế, các hình thức tổ chức kinh doanh và hình thức phân phối; phát triển đồng bộ các yếu tố thị trường và các loại thị trường; xử lý tốt các mối quan hệ lớn, nhất là mối quan hệ giữa Nhà nước, thị trường và xã hội; đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hoá gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng và cơ cấu lại nền kinh tế, phát triển kinh tế nhanh và bền vững; xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ, chủ động và tích cực hội nhập kinh tế quốc tế; giữ vững định hướng xã hội chủ nghĩa. Trong đó, xây dựng và hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa là một nhiệm vụ chiến lược, là khâu đột phá quan trọng, tạo động lực để phát triển nhanh và bền vững”.

(Đảng Cộng sản Việt Nam, *Báo cáo Tổng kết một số vấn đề lí luận và thực tiễn về công cuộc đổi mới theo định hướng xã hội chủ nghĩa trong 40 năm qua ở Việt Nam*, Tr.21, <https://tulieuvankien.dangcongsan.vn>)

- a) Trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, Nhà nước đóng vai trò định hướng vĩ mô, không can thiệp trực tiếp vào thị trường nhằm bảo đảm tính tự do cạnh tranh.
b) Nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam hiện nay có nhiều hình thức sở hữu và nhiều thành phần kinh tế.
c) Việc xây dựng và hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa được coi là một khâu đột phá nhằm tạo động lực cho phát triển nhanh và bền vững.
d) Để giữ vững định hướng xã hội chủ nghĩa, Việt Nam cần ưu tiên xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ, do đó phải hạn chế tham gia sâu vào các thể chế kinh tế quốc tế.

Câu 3. Cho bảng thông tin:

Nội dung	Thời gian
1991–2010	Trật tự thế giới hai cực I-an-ta sụp đổ. Liên minh châu Âu thành lập. Tổ chức Thương mại thế giới được thành lập. Trung Quốc trở thành nền kinh tế lớn thứ hai thế giới.
Tháng 12-2015	Cộng đồng ASEAN chính thức được thành lập dựa trên ba trụ cột chính, gồm: Chính trị - an ninh; Kinh tế; Văn hóa - xã hội.
Tháng 4 – 2025	Tổng thống Mỹ Donald Trump công bố áp thuế đối ứng với hầu hết các nước trên thế giới, kể cả với đồng minh thân cận nhất của Mỹ.

- a) Sự ra đời của Cộng đồng ASEAN năm 2015 phản ánh nhu cầu cấp thiết của các nước vừa và nhỏ trong việc nâng cao vị thế để có tiếng nói trọng lượng hơn trong việc tham gia giải quyết các vấn đề toàn cầu.
- b) Bảng thông tin phản ánh những chuyển biến của tình hình thế giới và khu vực Đông Nam Á từ sau khi Chiến tranh lạnh kết thúc.
- c) Chính sách đơn phương áp thuế đối ứng của Mỹ tạo ra rủi ro cho tăng trưởng toàn cầu, đồng thời là nhân tố thúc đẩy các nước ASEAN nâng cao năng lực tự cường kinh tế.
- d) Sự ra đời của các tổ chức liên kết kinh tế, tài chính quốc tế và khu vực và sự vươn lên của Trung Quốc sau khi Chiến tranh lạnh kết thúc đã làm tan rã Trật tự hai cực I-an-ta.

Câu 4. Cho đoạn tư liệu sau đây:

“Cách mạng nước ta đang phát triển với nhịp độ “một ngày bằng hai mươi năm”. Do vậy, Bộ Chính trị quyết định: Chúng ta phải nắm vững thời cơ chiến lược, quyết tâm thực hiện tổng tiến công và nổi dậy, kết thúc thắng lợi chiến tranh giải phóng trong thời gian ngắn nhất. Tốt hơn cả là bắt đầu và kết thúc trong tháng 4 năm nay, không để chậm. Phải hành động “thần tốc, táo bạo, bất ngờ”. Phải tiến công ngay lúc địch hoang mang, suy sụp. Tập trung lực lượng lớn hơn nữa vào những mục tiêu chủ yếu trên từng hướng, trong từng lúc”.

(Đảng Cộng sản Việt Nam, *Điện của Bộ Chính trị, 14 giờ ngày 01-04-1975*, trích trong *Văn kiện Đảng toàn tập*, Tập 36 (1975), NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2004, tr.95)

- a) Một trong những điểm tương đồng của Cách mạng tháng Tám năm 1945 và cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975 là đều có quá trình vận động, phát triển thời cơ cách mạng.
- b) Bức điện trên cho thấy Bộ Chính trị đã chủ trương tiếp tục kéo dài chiến tranh để chờ thời cơ quốc tế thuận lợi hơn.
- c) Chủ trương “thần tốc, táo bạo, bất ngờ” là sự kế thừa và phát triển nghệ thuật quân sự trong các chiến dịch trước đó nhằm tạo bước đột phá chiến lược để sớm kết thúc chiến tranh.
- d) Đầu tháng 4 - 1975, Bộ Chính trị xác định phương châm “thần tốc, táo bạo, bất ngờ” nhằm tận dụng thời cơ chiến lược.

-----Hết-----

ĐÁP ÁN THAM KHẢO**Phần I.**

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án	C	C	A	D	B	B	A	C	D	B	C	C
Câu	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24
Đáp án	C	B	D	B	B	A	B	C	D	D	A	C

Phần II.

Câu	a	b	c	d
Câu 1	Đúng	Đúng	Đúng	Sai

Câu	a	b	c	d
Câu 2	Sai	Đúng	Đúng	Sai
Câu 3	Đúng	Đúng	Đúng	Sai
Câu 4	Đúng	Sai	Đúng	Đúng

LỜI GIẢI THAM KHẢO

Phần I.

Câu 1. Chọn C.

Trong các cuộc kháng chiến chống Mông - Nguyên thế kỉ XIII, nhà Trần thực hiện kế sách “thanh dã”, tức là “vườn không nhà trống”, rút lui chiến lược, làm cho địch thiếu lương thực, sa lầy rồi phản công.

A “thần tốc” gắn nhiều với Tổng tiến công Xuân 1975.

B “tiên phát chế nhân” gắn với nhà Lý chống Tống.

D “vây thành, diệt viện” tiêu biểu trong khởi nghĩa Lam Sơn.

Câu 2. Chọn C.

Sau năm 1991, Liên Xô tan rã, hệ thống xã hội chủ nghĩa thế giới lâm vào khủng hoảng. Tuy nhiên, Trung Quốc, Việt Nam, Lào, Cu-ba vẫn tiếp tục xây dựng chủ nghĩa xã hội và đạt nhiều thành tựu. Điều đó chứng tỏ chủ nghĩa xã hội vẫn có sức sống.

A, B, D đều khái quát sai hoặc quá tuyệt đối.

Câu 3. Chọn A.

Khởi nghĩa Lam Sơn bùng nổ năm 1418 do Lê Lợi lãnh đạo nhằm chống lại ách đô hộ của quân Minh. Vì vậy đáp án đúng là **Quân Minh**.

Câu 4. Chọn D.

Công cuộc Đổi mới ở Việt Nam từ năm 1986 đến nay hướng tới phát triển kinh tế gắn với tiến bộ và công bằng xã hội, từng bước hiện thực hóa mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

A sai vì Đổi mới trước hết lấy đổi mới kinh tế làm trọng tâm.

B sai vì hội nhập kinh tế quốc tế là điều kiện quan trọng, không phải “tiên quyết” duy nhất.

C sai vì cơ chế tập trung, bao cấp được xóa bỏ dần, không phải tồn tại đan xen như một đặc trưng đúng.

Câu 5. Chọn B.

Trong công cuộc Đổi mới từ năm 1986, Đảng chủ trương xây dựng nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần, vận hành theo cơ chế thị trường có sự quản lí của Nhà nước.

A, C, D là những nhận thức không phù hợp với đường lối Đổi mới.

Câu 6. Chọn B.

Việc mở rộng thành viên ASEAN gặp khó khăn chủ yếu do tác động của Chiến tranh lạnh, đặc biệt là sự đối đầu giữa các khối, vấn đề Campuchia và chia rẽ trong khu vực Đông Nam Á.

Sau khi Chiến tranh lạnh kết thúc, ASEAN mới có điều kiện mở rộng nhanh hơn.

Câu 7. Chọn A.

Năm 1984, Bru-nây gia nhập ASEAN, trở thành thành viên thứ sáu của tổ chức này.

Campuchia, Lào và Mi-an-ma gia nhập ASEAN muộn hơn.

Câu 8. Chọn C.

Liên hợp quốc có vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy quá trình phi thực dân hóa, ủng hộ quyền tự quyết của các dân tộc, góp phần duy trì hòa bình và an ninh quốc tế.

A, B, D chủ yếu phản ánh vai trò hỗ trợ phát triển, hợp tác kinh tế - xã hội, chưa trực tiếp nhất với yêu cầu “duy trì hòa bình, an ninh quốc tế”.

Câu 9. Chọn D.

Căn cứ địa trong Cách mạng tháng Tám năm 1945 và hậu phương trong các cuộc chiến tranh 1945 - 1975 đều được xây dựng linh hoạt, không chỉ ở vùng tự do mà còn có cơ sở trong vùng địch tạm chiếm.

A sai vì đó không nhất thiết là nơi chiến sự ác liệt nhất.

B sai vì không thể nói “tuyệt đối an toàn”.

C sai vì hậu phương không phải lúc nào cũng tổ chức theo mô hình căn cứ du kích.

Câu 10. Chọn B.

Một nguyên nhân chủ quan quan trọng dẫn đến thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp là tinh thần yêu nước, ý chí độc lập, đoàn kết chiến đấu của nhân dân Việt Nam.

A sai vì các nước xã hội chủ nghĩa không ủng hộ Việt Nam “ngay từ đầu”.

C, D không đúng với thực tế lịch sử.

Câu 11. Chọn C.

Năm 1947, quân dân Việt Nam giành thắng lợi trong chiến dịch Việt Bắc thu - đông, đánh bại cuộc tiến công quy mô lớn của thực dân Pháp lên căn cứ địa Việt Bắc.

Huế - Đà Nẵng, Tây Nguyên thuộc năm 1975; Bình Giã thuộc giai đoạn kháng chiến chống Mỹ.

Câu 12. Chọn C.

Trong giai đoạn 1999 - 2015, ASEAN thông qua **Hiến chương ASEAN**. Hiến chương được kí năm 2007 và có hiệu lực năm 2008, tạo cơ sở pháp lí cho ASEAN.

Tầm nhìn ASEAN 2020 được thông qua năm 1997.

Tuyên bố Băng Cốc năm 1967.

Tuyên bố Ba-li I năm 1976.

Câu 13. Chọn C.

Năm 1946, để có thêm thời gian hòa hoãn, chuẩn bị cho cuộc kháng chiến lâu dài, Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa kí với Pháp **Hiệp định Sơ bộ** ngày 6-3-1946.

Hiệp định Giơ-ne-vơ kí năm 1954.

Hiệp ước Hác-măng là hiệp ước triều Nguyễn kí với Pháp năm 1883.

Hiệp ước hữu nghị không phù hợp ngữ cảnh.

Câu 14. Chọn B.

Mặt trận Việt Minh là tổ chức tập hợp, giác ngộ, rèn luyện lực lượng chính trị quần chúng, chuẩn bị cho Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945.

Đảng lãnh đạo cách mạng, nhưng tổ chức trực tiếp tập hợp đông đảo quần chúng là Mặt trận Việt Minh.

Câu 15. Chọn D.

Một thành tựu của công cuộc Đổi mới là thị trường xuất khẩu của Việt Nam ngày càng mở rộng, đa dạng, kinh tế đối ngoại phát triển.

A sai vì lạm phát không phải bị xóa bỏ hoàn toàn.

B, C phóng đại, không đúng với thực tế.

Câu 16. Chọn B.

Năm 1920, tại Đại hội Tua, Nguyễn Ái Quốc bỏ phiếu tán thành gia nhập Quốc tế Cộng sản và tham gia sáng lập **Đảng Cộng sản Pháp**.

Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời năm 1930.

Hội Liên hiệp thuộc địa được thành lập năm 1921.

Quốc tế Cộng sản ra đời năm 1919, Nguyễn Ái Quốc không phải người sáng lập.

Câu 17. Chọn B.

Các sự kiện: tuyên bố về vùng biển năm 1977, phê chuẩn Công ước Luật Biển 1982, tham gia DOC năm 2002 cho thấy Việt Nam kiên trì bảo vệ chủ quyền biển đảo bằng biện pháp hòa bình, tôn trọng luật pháp quốc tế.

A sai vì Việt Nam không “thực hiện quyết định của các cường quốc”.

C sai vì các sự kiện nêu trên chủ yếu là đấu tranh pháp lí, ngoại giao, không phải quân sự.

D sai vì Việt Nam không chủ trương dùng bạo lực để giải quyết tranh chấp.

Câu 18. Chọn A.

Trong thời kì Chiến tranh lạnh, Mỹ và các nước phương Tây thành lập **Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương**, tức NATO, năm 1949.

ASEAN, WTO và AFTA không phải tổ chức quân sự do Mỹ và phương Tây lập trong Chiến tranh lạnh.

Câu 19. Chọn B.

Kế hoạch Mác-san của Mỹ nhằm lôi kéo, kiểm soát Tây Âu; Hội đồng tương trợ kinh tế do Liên Xô và các nước Đông Âu thành lập nhằm tăng cường hợp tác trong phe xã hội chủ nghĩa. Hai sự kiện này chứng tỏ hai siêu cường đang ra sức thiết lập và củng cố phạm vi ảnh hưởng.

A chỉ nói chung về nguy cơ chiến tranh.

C tuyệt đối hóa vai trò quyết định của Mỹ và Liên Xô.

D không chính xác vì Chiến tranh lạnh không ngay lập tức bao trùm “toàn thế giới” theo cách nêu trong đáp án.

Câu 20. Chọn C.

Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917 đã lật đổ Chính phủ lâm thời của giai cấp tư sản, đưa chính quyền về tay Xô viết.

Cách mạng tháng Hai chỉ lật đổ chế độ Nga hoàng.

Câu 21. Chọn D.

Từ sau tháng 4-1975 đến nay, một trong những nhiệm vụ của Việt Nam là xây dựng, bảo vệ Tổ quốc, trong đó có đấu tranh bảo vệ biên giới phía Bắc.

A là nhiệm vụ của giai đoạn trước ngày 30-4-1975.

B diễn ra năm 1973.

C không thuộc giai đoạn sau tháng 4-1975.

Câu 22. Chọn D.

Theo đoạn tư liệu, Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản ở Việt Nam đầu năm 1930 được tiến hành tại **Hồng Công, Trung Quốc**.

Đây là chi tiết được nêu trực tiếp trong tư liệu.

Câu 23. Chọn A.

Đoạn tư liệu cho biết sự ra đời của ba tổ chức cộng sản năm 1929 chứng tỏ phong trào công nhân và phong trào yêu nước ở Việt Nam phát triển mạnh. Trong bối cảnh đó, Nguyễn Ái Quốc triệu tập và chủ trì Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản.

B thuộc bối cảnh năm 1940.

C sai vì khuynh hướng tư sản chưa thể nói “hoàn toàn chấm dứt” theo nội dung tư liệu.

D thuộc bối cảnh Tổng khởi nghĩa năm 1945.

Câu 24. Chọn C.

Việc ba tổ chức cộng sản ra đời riêng rẽ năm 1929 đặt ra yêu cầu phải thống nhất tổ chức, đường lối và lãnh đạo. Hội nghị đầu năm 1930 đã hợp nhất các tổ chức cộng sản thành Đảng Cộng sản Việt Nam. Bài học rút ra là sự thống nhất về đường lối và lãnh đạo là điều kiện quyết định hiệu quả cách mạng.

A sai vì không thể duy trì nhiều tổ chức cộng sản riêng rẽ gây phân tán lực lượng.

B sai vì đoàn kết không có nghĩa là xóa bỏ mọi mâu thuẫn lợi ích giai cấp một cách giản đơn.
D sai vì không thể “châm dứt sự khác biệt nhận thức” trong xã hội.

Phần II.

Câu 1

a) Đúng.

Hiệp định Pa-ri năm 1973 buộc Mỹ phải rút hết quân viễn chinh và quân các nước đồng minh của Mỹ khỏi miền Nam Việt Nam. Điều này làm thay đổi so sánh lực lượng có lợi cho cách mạng Việt Nam, tạo điều kiện để nhân dân Việt Nam tiến tới giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

b) Đúng.

Hiệp định Giơ-ne-vơ năm 1954 quy định Việt Nam tạm thời bị chia cắt ở vĩ tuyến 17, hai bên tập kết, chuyển quân. Còn Hiệp định Pa-ri năm 1973 buộc Mỹ và các nước phải tôn trọng độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam, Mỹ rút quân nhưng lực lượng cách mạng vẫn giữ nguyên thế trận ở miền Nam. Vì vậy, đây là bước tiến về pháp lý so với Hiệp định Giơ-ne-vơ.

c) Đúng.

Việc Hiệp định Pa-ri được kí kết và Mỹ rút quân khỏi miền Nam Việt Nam làm suy yếu chiến lược can thiệp của Mỹ ở Đông Dương, tạo thuận lợi cho cách mạng Lào và Cam-pu-chia phát triển, đồng thời góp phần củng cố xu thế hòa bình ở Đông Nam Á.

d) Sai.

Hiệp định Pa-ri là thắng lợi lớn về ngoại giao, phản ánh thắng lợi trên chiến trường, nhưng không phải là “thắng lợi quân sự quyết định”. Thắng lợi quân sự quyết định dẫn tới kết thúc cuộc kháng chiến chống Mỹ là cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975, đỉnh cao là Chiến dịch Hồ Chí Minh.

Câu 2

a) Sai.

Trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, Nhà nước giữ vai trò định hướng, quản lí và điều tiết vĩ mô nền kinh tế. Nói Nhà nước “không can thiệp trực tiếp vào thị trường” là không chính xác, vì Nhà nước vẫn can thiệp khi cần thiết thông qua pháp luật, chính sách, quy hoạch, công cụ tài chính - tiền tệ để bảo đảm ổn định và định hướng xã hội chủ nghĩa.

b) Đúng.

Đoạn tư liệu nêu rõ: phát triển đa dạng các hình thức sở hữu, các thành phần kinh tế, các hình thức tổ chức kinh doanh và hình thức phân phối. Vì vậy, nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam có nhiều hình thức sở hữu và nhiều thành phần kinh tế.

c) Đúng.

Tư liệu khẳng định xây dựng và hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa là nhiệm vụ chiến lược, là khâu đột phá quan trọng, tạo động lực để phát triển nhanh và bền vững.

d) Sai.

Đoạn tư liệu nêu rõ Việt Nam xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ nhưng đồng thời “chủ động và tích cực hội nhập kinh tế quốc tế”. Vì vậy, nói phải hạn chế tham gia sâu vào các thể chế kinh tế quốc tế là sai.

Câu 3

a) Đúng.

Cộng đồng ASEAN ra đời năm 2015 thể hiện nhu cầu liên kết sâu rộng hơn của các nước Đông Nam Á.

Trong bối cảnh thế giới biến động, các nước vừa và nhỏ cần tăng cường đoàn kết, nâng cao vị thế, có tiếng nói quan trọng hơn trong xử lý các vấn đề khu vực và toàn cầu.

b) Đúng.

Bảng thông tin nêu các sự kiện từ sau khi Chiến tranh lạnh kết thúc: trật tự hai cực I-an-ta sụp đổ, EU thành lập, WTO ra đời, Trung Quốc vươn lên, Cộng đồng ASEAN thành lập và các biến động kinh tế - chính trị mới. Vì vậy, nhận định này đúng.

c) Đúng.

Chính sách đơn phương áp thuế đối ứng của Mỹ có thể gây rủi ro cho thương mại và tăng trưởng toàn cầu. Đồng thời, trong bối cảnh đó, các nước ASEAN càng phải nâng cao năng lực tự cường kinh tế, đa dạng hóa thị trường, tăng cường liên kết nội khối và giảm phụ thuộc vào một thị trường lớn.

d) Sai.

Trật tự hai cực I-an-ta tan rã chủ yếu do sự suy yếu rồi tan rã của Liên Xô và hệ thống xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu, cùng sự kết thúc Chiến tranh lạnh. Sự ra đời của các tổ chức liên kết kinh tế, tài chính quốc tế và sự vươn lên của Trung Quốc là những biểu hiện, hệ quả hoặc chuyển biến của thế giới sau Chiến tranh lạnh, không phải nguyên nhân trực tiếp làm tan rã trật tự hai cực I-an-ta.

Câu 4

a) Đúng.

Cả Cách mạng tháng Tám năm 1945 và cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975 đều không diễn ra một cách ngẫu nhiên, mà đều có quá trình chuẩn bị, tích lũy lực lượng và phát triển thời cơ. Khi thời cơ chín muồi, Đảng đã kịp thời phát động quần chúng, lực lượng vũ trang tiến hành tổng khởi nghĩa hoặc tổng tiến công.

b) Sai.

Bức điện thể hiện chủ trương hoàn toàn ngược lại: phải nắm vững thời cơ chiến lược, kết thúc chiến tranh trong thời gian ngắn nhất, tốt nhất là bắt đầu và kết thúc trong tháng 4-1975. Vì vậy, không phải chủ trương kéo dài chiến tranh.

c) Đúng.

Phương châm “thần tốc, táo bạo, bất ngờ” kế thừa truyền thống và nghệ thuật quân sự Việt Nam, đồng thời phát triển trong điều kiện mới của cuộc Tổng tiến công năm 1975. Mục tiêu là tận dụng thời cơ, tạo đột phá chiến lược, nhanh chóng kết thúc chiến tranh.

d) Đúng.

Đầu tháng 4-1975, sau những thắng lợi lớn ở Tây Nguyên, Huế - Đà Nẵng, cục diện chiến trường chuyển biến rất nhanh. Bộ Chính trị xác định phải hành động “thần tốc, táo bạo, bất ngờ” để tận dụng thời cơ chiến lược, giải phóng miền Nam trong thời gian ngắn nhất.